

Mỏ Cày Nam, ngày 04 tháng 09 năm 2024

Số: 71/2024/QĐST- DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 08 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 261/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 07 năm 2024 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Trụ sở chính: số B đường L, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện ủy quyền khởi kiện: Ông Võ Hoàng H – Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh huyện M.

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn M – Phó giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh huyện M.

Bị đơn:

Bà Lê Thị G, sinh năm 1965;

Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1968;

Cùng địa chỉ: ấp An Hòa, xã An Thới, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn M là đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng N và bà Lê Thị G, ông Nguyễn Văn U đã thoả thuận được các nội dung:

2.1 Bà Lê Thị G và ông Nguyễn Văn U có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng N số tiền tạm tính đến ngày 23/8/2024 là 150.971.006 đồng, trong đó tiền gốc là 136.000.000 đồng, tiền lãi là 14.971.006 đồng theo hợp đồng tín dụng số 7103-LAV-

202100227 ngày 19/01/2021; hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/HĐSD,BS HĐTD ngày 19/01/2021; hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 042/HĐSD,BS HĐTD ngày 23/6/2022 được ký kết giữa Ngân hàng N – Chi nhánh huyện M với bà Lê Thị G, ông Nguyễn Văn U. Thời hạn trả khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

2.2. Bà Lê Thị G và ông Nguyễn Văn U có nghĩa vụ liên đới tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền gốc còn nợ lại theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 7103-LAV-202100227 ngày 19/01/2021; hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/HĐSD,BS HĐTD ngày 19/01/2021; hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 042/HĐSD,BS HĐTD ngày 23/6/2022 từ ngày 24/8/2024 cho đến khi thanh toán xong các khoản tiền cho Ngân hàng N.

2.3 Đình chỉ thực hiện hợp đồng tín dụng số 7103-LAV-202100227 ngày 19/01/2021; hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/HĐSD,BS HĐTD ngày 19/01/2021; hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 042/HĐSD,BS HĐTD ngày 23/6/2022 được ký kết giữa Ngân hàng N – Chi nhánh huyện M với bà Lê Thị G, ông Nguyễn Văn U.

2.4. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 3.774.000 đồng bà Lê Thị G, ông Nguyễn Văn U phải có nghĩa vụ liên đới chịu.

H1 lại cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí là 3.588.000 đồng theo biên lai thu số 0002235 ngày 15/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện MCN;
- Chi cục THADS H.MCN;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Yến